

### **MỘT Đám Cúng Cơm Tuyệt Vời**

Mình quen thân với một chàng thanh niên tân tông. Anh ta cư trú tại quận 5, Sài Gòn. Nhưng cha của anh thì cư trú ở huyện Ngọc Hiển, huyện cực nam của tổ quốc. Ở đó không hề có bóng dáng người Công Giáo nào.

Nhân dịp ngày cúng cơm cho mẹ, anh mời mình đến tận nhà để dâng một Thánh lễ cầu siêu. Anh còn cho biết thêm: cha anh là thứ ba; là bạn chiến đấu của Thủ Tướng Phan Văn Khải và là nghệ sĩ đờn cò.

Chỉ cần biết bấy nhiêu thôi, mình nổi hứng và gật đầu ưng thuận ngay. Chuyến đi được chuẩn bị cấp tốc như sau:

- Về nhân sự thì có sẵn hai mươi nữ tu từ Sài Gòn xuống làm công tác “Mùa Hè Xanh”. Hai mươi nữ tu là một ca đoàn không cần ôn tập hát thánh ca, mà vẫn hát như chuyên viên.
- Đánh máy và in ronêô các bài thánh ca cầu hồn để tặng bà con lương dân. Bà con lương dân vừa theo dõi lời ca, vừa được đem về nhà làm kỷ niệm.
- Một chục bà Hiền mẫu ưu tú cùng đi, để thực tập truyền giáo.

Đúng ngày hẹn, đoàn của mình bao tàu đò từ Cà Mau xuống huyện Ngọc Hiển. Gia đình ông Ba đón tiếp đoàn một cách thân tình. Bầu khí thân thương bao trùm. Mình mở lời:

- Ông Ba ơi! Chúng tôi nghe đồn ông Ba là nghệ sĩ đờn cò. Vậy xin ông Ba cho chúng tôi thưởng thức tài nghệ của ông Ba đi.
- Đồng ý.

Cây đàn và nghệ sĩ nhập hồn vào nhau. Cây đàn thì tưng tưng réo rắt. Nghệ sĩ thì gật gù cái đầu, ngoẹo bên phải, rồi nghiêng bên trái. Ngất ngây. Ngây ngất...

Hết bài, thì nghệ sĩ hạ cây đàn xuống đùi, ngược mắt nhìn lên trần nhà, hít một hơi thật dài, rồi rung đùi cười sung sướng...

Ông Ba đang sung sướng, thì mình lên tiếng:

- *Ông Ba ơi! Chúng tôi xuống đây để thắp cho bà Ba một nén nhang, mà từ này tới giờ cứ mãi mê nghe đờn, quên cả bà Ba. Vậy, xin ông Ba cho chúng tôi được tạm quên đờn cò, để tỏ lòng quý mến hương hồn bà Ba.*
- *Đồng ý.*

Hơn hai chục người đứng thành vòng cung trước bàn thờ tổ. Hơn hai mươi cây nhang nhẹ nhàng tỏa khói được nâng lên ngang mày. Hơn hai mươi cái đầu rạp ràng cúi xuống và ngược lên. Đầu rậm rạp. Sau đó, hơn hai mươi cặp môi thánh thót vang lên: “Khi Chúa thương gọi tôi về, hồn tôi hân hoan như trong một giấc mơ...”

Giọng ca thánh thót của nữ tu cộng với lời ca đẹp như giấc mơ cứ rót mãi vào con tim phập phồng của cả đàn ông lẫn đàn bà. Ai nấy đều đặt tay lên ngực, để cảm nghiệm một thứ rung động chưa từng có trong cuộc đời. Y như có vong linh của bà Ba đang phảng phất đâu đây.

Giữa bầu khí đang cực kỳ linh thiêng, mình lại lên tiếng ngỏ lời:

- *Ông Ba ơi! Chúng tôi đã thắp hương cho bà Ba, mà lòng chúng tôi vẫn chưa toại nguyện. Chúng tôi muốn tặng bà Ba một món quà thật cao quý. Trong đạo chúng tôi, không có quà nào cao quý hơn một Thánh lễ. Vậy xin ông Ba cho phép chúng tôi dâng một Thánh lễ, để cầu siêu cho bà Ba và để cầu an cho gia đình ông Ba.*

Ông Ba, tay cầm micrô nâng lên tới miệng, mà môi không hé mở. Sau mười giây im lặng nặng nề, ông Ba trịnh trọng tuyên bố:

- *Hữu thân và vô thân... Nhưng xét rằng một Thánh lễ như thế thì rất tốt, nên tôi tuyên bố: “Nhất trí”.*

Các nữ tu kê bàn thờ và dọn đồ lễ. Nhanh nhẹn và nhuần nhuyễn. Sau đó, các chị lại phân phát các bài thánh ca đã được in sẵn, đến tận tay từng người, một cách trân trọng và thân thương.

Thánh lễ bắt đầu. Các nữ tu hát sốt sắng như Thiên Thần: Vừa rõ ràng, vừa dịu dặt. Lời ca và điệu nhạc như rót mãi vào tâm hồn của thánh giả lương dân.

Bài giảng của mình xoay quanh tư tưởng: “Chết là trở về với Chúa là Cha”; “Chết là khởi đầu cuộc sống mới”; “Chết không phải là vĩnh biệt, mà chỉ là tạm biệt và chờ ngày tái ngộ”.

Mọi người lương dân đều im lặng dự lễ sốt sắng không thua các nữ tu. Tuyệt vời!

Thánh lễ vừa kết thúc, thì thân nhân nhà ông Ba vội vàng dọn tiệc. Mình được ngồi kế bên ông Ba. Ông Ba chỉ nói chuyện với mình, mà quên nói chuyện với khách láng giềng. Đó là vinh dự dành riêng cho khách quý phương xa. Chẳng ai phân bì. Không ai chê trách.

Ăn cơm xong thì uống nước. Đang ngồi uống nước, thì các con gái và con dâu của ông Ba từ xa lết tới. Lết chứ không đi. Ngồi chồm hồm chứ không đứng. Đứa nào cũng phát biểu:

*“Ông cha ơi! Chưa bao giờ má chúng con có được một lễ cúng cơm long trọng như hôm nay. Chúng con nhớ ơn ông cha suốt đời luôn.”*

Ngậm ngùi cảm ơn xong, mỗi người dúi vào tay mình một tờ giấy bạc mệnh giá hai mươi hoặc năm mươi ngàn đồng. Thấy mình tỏ vẻ ái ngại, miệng họ lại thì thầm:

*“Ông cha vui lòng nhận giùm chúng con lấy thảo.”*

Mình có e ngại thật. Nhưng trong hoàn cảnh này, không nhận là từ chối lòng thành. Đành phải nhận thôi. “Cho là nhận”, thì “Nhận cũng là cho”.

Người cho và người nhận cảm thấy thương nhau vô vàn.

Đoàn Cà Mau của mình già từ ông Ba và bà con để xuống tàu đi về, mang theo một kỷ niệm không bao giờ phai mờ. Ông Ba và bà con giơ tay vẫy chào, mà lòng thì bất bình với tay. Có vài người lấy bàn tay chùi mắt.

\*\*\*

Hạt giống Tin Mừng đã gieo xuống miền cuối Việt này. Khi nào nó mọc lên và chín vàng? Không biết. Ai sẽ thu hoạch? Không biết. Mình chỉ biết “Thánh Thần là nhân tố chính yếu trong mọi sinh hoạt truyền giáo.”

Mình vẫn chưa quên hình ảnh Chúa ngồi bên bờ giếng Giacóp hôm ấy. Ngài mơ màng nhìn về cánh đồng lúa chín vàng của tương lai, rồi khẳng định với các Tông Đồ: *“Thầy sai anh em đi gặt những gì chính anh em không phải vất vả làm ra. Người khác đã làm lụng vất vả; còn anh em được vào hưởng kết quả công lao của họ.”* (Ga 4, 38)